CTCP May Hữu Nghị (UPCOM: HNI)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	23,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.3%	**-4.3%**	**5.5%**

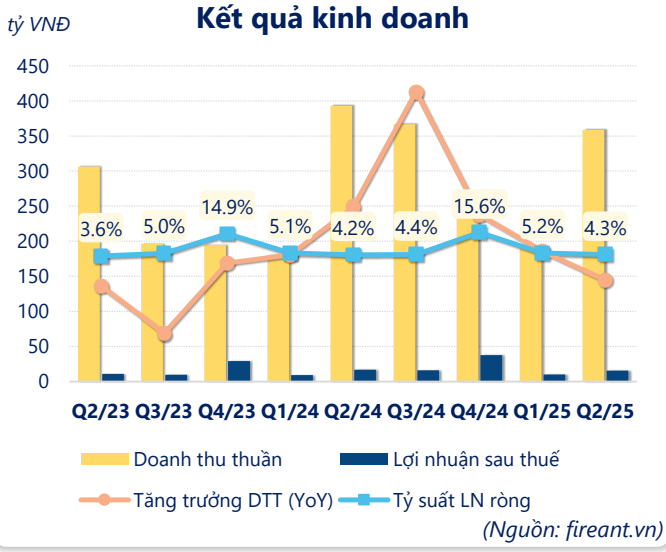
Q2/25

ROE 18.5% +/- YoY ▲ 1.6%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	359 tỷ VNĐ	▲ 168 ▲ 87.8%	▼ 34.0 ▼ 8.7%
LN gộp	42.3 tỷ VNĐ	▲ 19.0 ▲ 81.5%	▼ 3.80 ▼ 8.3%
LN thuần	19.6 tỷ VNĐ	▲ 7.30 ▲ 59.1%	▼ 1.80 ▼ 8.5%
LN sau thuế	15.6 tỷ VNĐ	▲ 5.69 ▲ 57.1%	▼ 1.10 ▼ 6.8%

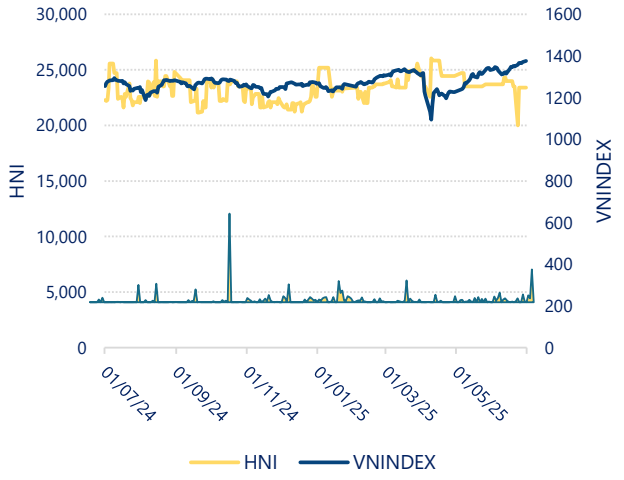
	6T 2025	YoY
DT thuần	550 tỷ VNĐ	▼ 23.0 ▼ 4.1%
LN gộp	65.6 tỷ VNĐ	▼ 0.90 ▼ 1.3%
LN thuần	31.9 tỷ VNĐ	▼ 0.80 ▼ 2.4%
LN sau thuế	25.5 tỷ VNĐ	▼ 0.30 ▼ 1.2%

Kết quả kinh doanh



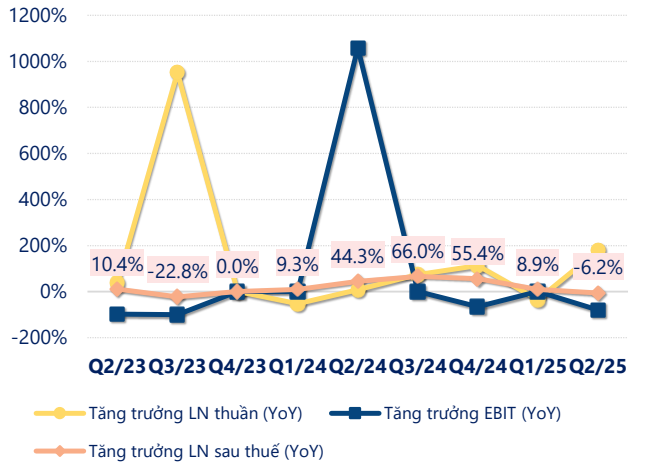
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



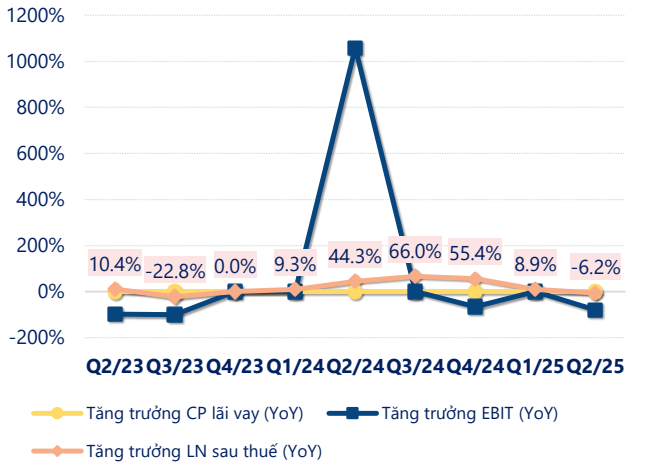
CTCP May Hữu Nghị (UPCOM: HNI)

Tăng trưởng lợi nhuận



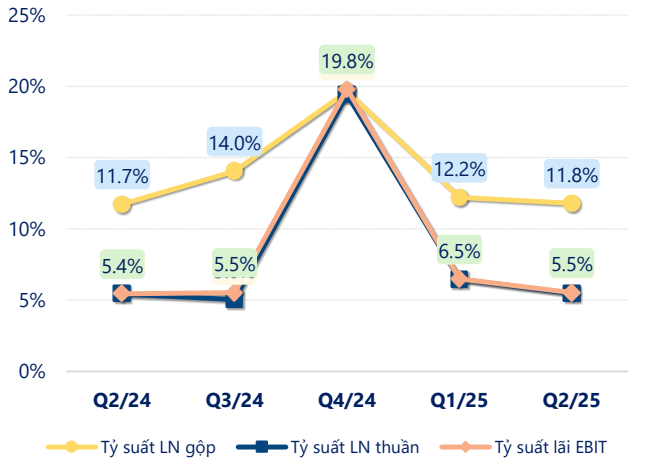
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



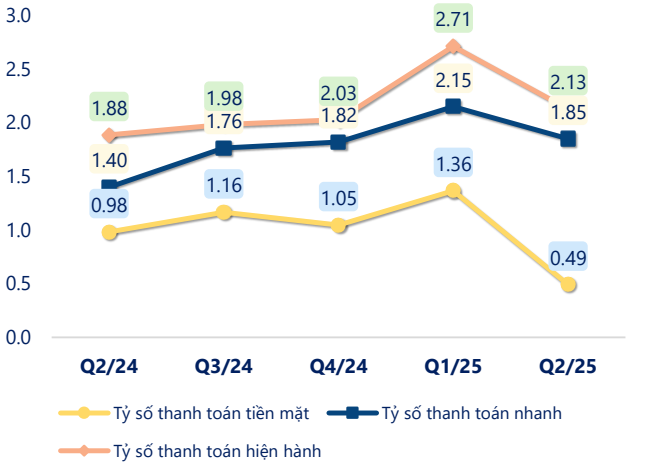
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



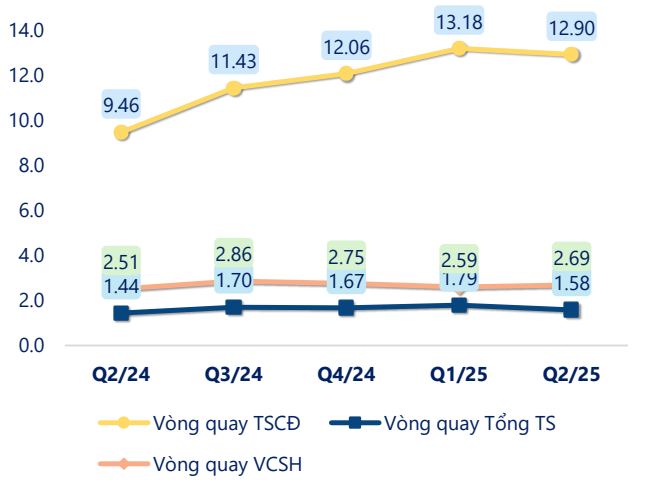
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



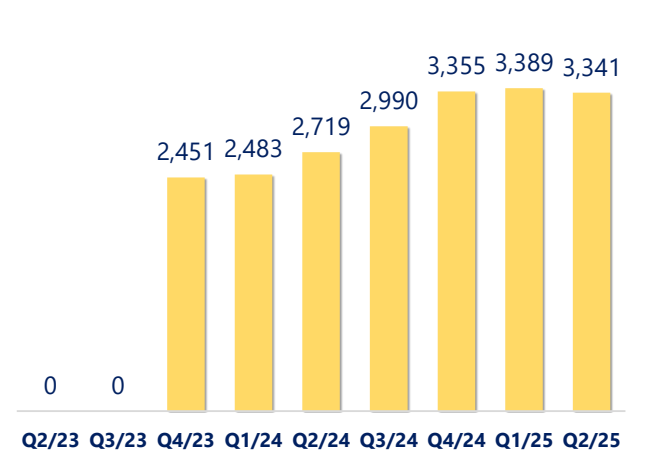
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

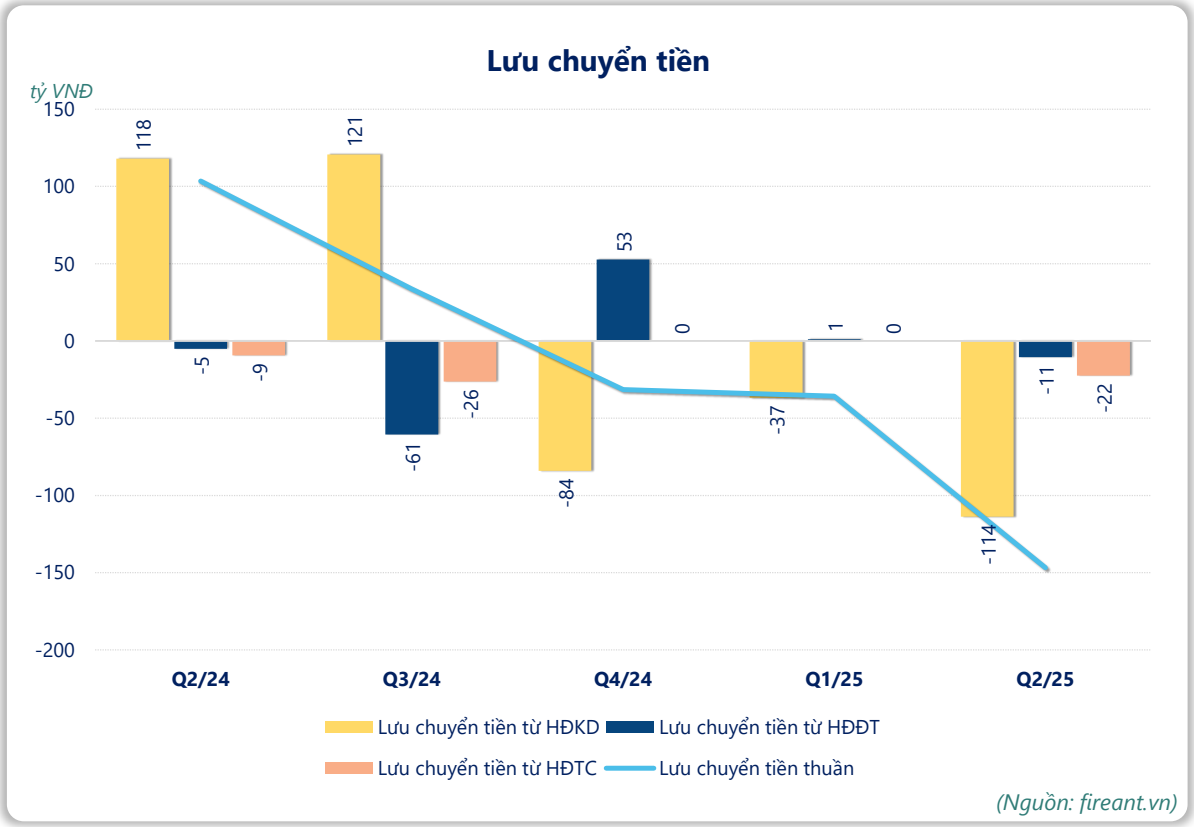


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP May Hữu Nghị (UPCOM: HNI)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**359**	**393**	**-8.7%**	**550**	**573**	**-4.1%**
Giá vốn hàng bán	316	347	-8.8%	484	507	-4.5%
Lợi nhuận gộp	42.3	46.1	-8.3%	65.6	66.5	-1.3%
Doanh thu HĐTC	7.40	7.23	2.3%	11.5	12.8	-10.2%
Chi phí TC	0.93	2.30	-59.7%	1.54	3.16	-51.2%
Chi phí lãi vay	0.00	0.14	-99.3%	0.00	0.14	-99.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	4.61	5.66	-18.6%	7.37	8.73	-15.5%
Chi phí QLDN	**24.6**	**23.9**	**2.8%**	**36.3**	**34.7**	**4.5%**
LN thuần từ HĐKD	19.6	21.4	-8.5%	31.9	32.7	-2.4%
Lợi nhuận khác	**0.27**	**-0.18**	**250%**	**0.32**	**-0.07**	**542%**
LN trước thuế	19.8	21.2	-6.4%	32.2	32.6	-1.2%
Lợi nhuận sau thuế	**15.6**	**16.7**	**-6.8%**	**25.5**	**25.8**	**-1.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**15.6**	**16.7**	**-6.8%**	**25.5**	**25.8**	**-1.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)